LÊ TUYÊN

phamtuyenntvn@gmail.com

|  |
| --- |
| Phòng GD & ĐT TP…**Trường ....** |

**MA TRẬN + BẢN ĐẶC TẢ + ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN 7 – Bộ sách Chân trời sáng tạo
Năm học: 2023-2024**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ITT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Tản văn, tùy bút.- Văn bản thông tin thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.- Ngôn ngữ các vùng miền.- Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt. | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | - Viết bài văn phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | **1\*** | 40 |
| - Viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. |
| **Tổng** | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | **25** | **35** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**II. Bản đặc tả đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | 1. Tùy bút, tản văn | **Nhận biết:**- Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, con người, sự kiện được tái hiện trong tuỳ bút, tản văn.- Nhận biết được cái tôi, sự kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, nghị luận, đặc trưng ngôn ngữ của tuỳ bút, tản văn. - Nhận biết được ngôn ngữ các vùng miền.**Thông hiểu:**- Phân tích được nét riêng về cảnh vật, con người được tái hiện trong tùy bút, tản văn.- Hiểu và lí giải được những trạng thái tình cảm, cảm xúc của người viết được thể hiện qua văn bản.- Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.**Vận dụng:**- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tuỳ bút, tản văn.- Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với thái độ, tình cảm, thông điệp của tác giả trong tùy bút, tản văn.  | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
|  |  | 2. Văn bản thông tin 3. Ngôn ngữ các vùng miền4. Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt | **Nhận biết**:- Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thông tin.- Nhận biết được đặc điểm văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động. **Thông hiểu**:- Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm với mục đích của văn bản.- Chỉ ra được vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thông tin.- Chỉ ra được tác dụng của cước chú, tài liệu tham khảo trong văn bản thông tin.- Chỉ ra được cách triển khai các ý tưởng và thông tin trong văn bản (chẳng hạn theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng, hoặc các đối tượng được phân loại).- Giải thích được ý nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng.**Vận dụng:** - Đánh giá được tác dụng biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản in hoặc văn bản điện tử. - Rút ra được những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. |
| **2** | **Viết** | 1. Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc. | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:** Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người/sự việc; nêu được vai trò của con người/sự việc đối với bản thân. |  |  |  | 1TL\* |
| 2. Viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:**Viết được bài văn thuyết minh dùng để giải thích quy tắc hay luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. Giải thích được rõ ràng các quy định về một hoạt động, trò chơi/ hướng dẫn cụ thể theo đúng một quy trình nào đó đối với một trò chơi hay một hoạt động. |  |  |  |  |
| **Tổng số câu** |  | **4 TN**  | **4TN**  | **2TL** | **1 TL** |
| **Tổng số điểm** |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung (%)** |  | **60** | **40** |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong ***Hướng dẫn chấm.***

**V. Đề kiểm tra**

|  |  |
| --- | --- |
| Phòng GD & ĐT… **Trường ……………..** | **KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** **Môn kiểm tra: NGỮ VĂN 7****Thời gian làm bài:** 90 phút*(Không kể thời gian phát đề)* |
| **Điểm bài kiểm tra** | **Lời phê** | **Chữ kí****(Họ tên) Giám khảo** | **Chữ kí****(Họ tên) Giám thị** |
| **Bằng số** | **Bằng chữ** |
|  |  |  | **……………………..** |  **…………………..** |

**ĐỀ:**

**I/ PHẦN ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)**

 **Đọc kĩ văn bản sau:**

 Nhà văn Mai Thục trong cuốn Tinh hoa Hà Nội có viết:

|  |
| --- |
| *Cốm làng Vòng – Hương vị đặc trưng của mùa thu Hà Nội* |

      "Cốm Vòng xuất hiện ở thôn Hậu, xã Dịch Vọng, huyện Từ Liêm - Hà Nội khoảng sáu, bảy trăm năm nay. Cho đến bây giờ, cốm Vòng vẫn là một đặc sản nổi tiếng của Hà Nội. Người Hà Nội, một sớm tinh mơ, chợt nghe tiếng rao bán cốm của các cô gái làng Vòng, biết mùa thu đã đến. Và dù tất bật, các bà, các mẹ vẫn ghé mua lạng cốm gói trong lá sen xanh mềm, buộc cọng rơm xanh, về đặt lên bàn thờ và cả nhà cùng nhấm nháp thứ hương vị ngọt bùi của đồng quê.

     **[...]** Cốm Vòng gợi nhớ về cô gái làng Vòng chít khăn mỏ quạ, áo tứ thân thắt vạt, uyển chuyển với đôi quang thúng đậy kín lá sen, có mớ rơm mới xanh nuột gài cạnh, đã tạo nên nét văn hóa của làng cốm Vòng, vẫn được truyền từ đời này sang đời khác ấy... Tôi thấy nao buồn vì dự cảm đến một ngày không xa nữa, không còn được nếm những hạt cốm non ngọt hương vị đòng đòng, thơm như sữa mẹ gợi nhớ về đất đai, cây cỏ, tổ tiên, dòng giống... đến tận đáy lòng này nữa. Tôi còn buồn một nỗi cứ hô hào giữ gìn truyền thống văn hóa của cha ông, nhưng lại không giữ được những mảnh đất đã sinh ra dòng sữa, hương thơm, cội nguồn của văn hóa cổ truyền, tinh hoa của dân tộc trước sự xâm thực ồn ào như vũ bão của lối sống bon chen, thực dụng, đánh mất tình người".

**(Trích *Làng Vòng - tinh hoa Hà Nội*, Tr.14, Mai Thục, NXB Văn hóa thông tin, 2000)**

 **Trả lời các câu hỏi bằng cách chọn đáp án đúng nhất (từ câu 1🡪8), mỗi câu trả lời đúng sẽ được 0,5 điểm:**

**Câu 1:** Cốm ở làng Vòng - Hà Nội được tác giả miêu tả vào mùa nào trong năm?

A. Mùa xuân. B. Mùa hạ. C. Mùa thu. D. Mùa đông.

**Câu 2:** Hình ảnh nào khiến tác giả gợi nhớ về những cô gái làng Vòng?

A. Khăn mỏ quạ, áo tứ thân. B. Đôi quang thúng.

C. Tiếng rao hàng. D. Cốm Vòng.

**Câu 3:** Nghĩa của yếu tố Hán Việt ***“vũ”*** trong từ ***“vũ bão”*** xuất hiện ở văn bản trên có nghĩa là gì?

A. Mưa. B. Gió. C. Sấm. D. Bão.

**Câu 4:** Khi nhớ đến “những hạt cốm non ngọt hương vị đòng đòng, thơm như sữa mẹ” sẽ khiến tác giả gợi nhớ đến điều gì?

A. Đất đai, cây cỏ, tổ tiên, dòng giống. B. Những cô gái làng Vòng.

C. Cội nguồn của văn hóa cổ truyền*.* D. Hương thơm, dòng sữa, hạt cốm.

**Câu 5:** Tại sao tác giả lại buồn khi “dự cảm đến một ngày không xa nữa, không còn được nếm những hạt cốm non ngọt hương vị đòng đòng, thơm như sữa mẹ”?

A. Vì sẽ không được thưởng thức món ăn yêu thích.

B. Vì không còn nhìn thấy những cô gái làng Vòng rao bán bánh cốm nữa.

C. Vì những giá trị truyền thống văn hóa từ lâu đời của người làng Vòng sẽ mất đi.

D. Vì người dân làng Vòng sẽ mất lượng khách du lịch khi đến Hà Nội.

**Câu 6:** Tác giả viết văn bản trên nhằm mục đích gì?

A. Gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh cho những ai chỉ thích “chuộng hàng ngoại”.

B. Kêu gọi sự đoàn kết, chung sức giữ gìn nét văn hóa truyền thống của dân tộc.

C. Quảng bá thức sản vật quý của làng Vòng - Cốm.

D. Nhắn nhủ mọi người biết yêu quý, giữ gìn và trân trọng cốm.

**Câu 7:** Kết hợp với tùy bút “*Cốm Vòng*” (Vũ Bằng) mà em đã được học, lí giải vì sao tác giả cho rằng Cốm là đặc sản nổi tiếng của người Hà Nội?

A. Nguyên liệu làm ra cốm chỉ có ở Hà Nội mới đáp ứng được.

B. Quá trình làm cốm rất công phu mà chỉ có người Hà Nội mới đủ kiên nhẫn làm ra được.

C. Khí trời mùa thu Hà Nội thích hợp để thưởng thức cốm.

D. Cả 3 ý trên.

**Câu 8:** Nội dung chính của văn bản trên là gì?

A. Nhấn mạnh nét đặc trưng của cốm, đồng thời bày tỏ nỗi lo về tương lai khi cốm không còn.

B. Thể hiện sự hiểu biết và tình cảm dành cho cốm, cũng như tình yêu dành cho Hà Nội.

C. Tình cảm tha thiết của tác giả dành riêng cho cốm – hương vị đặc trưng của mùa thu Hà Nội.

D. Lời tâm tình của tác giả khi đến Hà Nội và được thưởng thức cốm làng Vòng.

**Câu 9: (1,0 điểm)** Qua nội dung của đoạn trích, em hãy đưa ra **thông điệp** để kêu gọi mọi người cùng chung tay giữ gìn nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc ta?

**Câu 10: (1,0 điểm)** Gần đây, tư tưởng ***“sính ngoại”*** có xu hướng tăng dần ở phần lớn người dân Việt Nam, đặc biệt là giới trẻ. Theo em, chúng ta cần làm gì để hạn chế và giảm thiểu tối đa việc đó? *(“Sính ngoại”: ở đây được hiểu theo nghĩa là ưa chuộng đồ của nước ngoài*) ***(Trình bày từ 3🡪 5 câu).***

# II/ PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

 Cảm nghĩ về ***một người hay một sự việc đã để lại ấn tượng sâu sắc trong em.****(Gợi ý: Ba/ mẹ, ông/ bà, anh/chị, thầy /cô, bạn bè,…****hoặc*** *Lễ khai giảng năm học mới/ Ngày đầu tiên đi học/ Chương trình từ thiện “Trái tim cho em”…)*

**------------ HẾT ------------**

**ĐÁP ÁN - BIỂU ĐIỂM - HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **BIỂU ĐIỂM** |
| **I/ Đọc– hiểu** |  | **6,0** |
| **TNKQ****(1🡪8)** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **B** | **A** | **C** | **D** | **D** | **A** |

* Mỗi câu đúng 0,5 điểm
 | 4,0 |
| **9** | \* HS có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng cần truyền tải được nội dung tương đối chính xác từ nội dung văn bản gợi ra. ***Lưu ý: HS chỉ cần trả lời đúng một ý sẽ đạt điểm tối đa.*****Đáp án gợi ý:** *- Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc là trách nhiệm chung của tất cả những con người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ. Vì đó là bản lề để giữ vững lãnh thổ của cha ông ta đã gây dựng từ xưa đến nay.* *- Trong bối cảnh mới, cần tỉnh táo để hòa nhập chứ không hòa tan, luôn giữ vững quan điểm để giư gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Có vậy thì mới đưa đất nước phát triển đi lên mà không sợ bị mất gốc.**- …* | 1,0 |
| **10** | \* Đây là câu hỏi mở, HS có thể đưa ra nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng cần nêu được cách giải quyết tình huống hợp lí, dùng lí lẽ sắc bén, lập luận chặt chẽ (đảm bảo phù hợp với chuẩn mực đạo đức).**Đáp án gợi ý:** - *Hiện nay, tư tưởng* ***“sính ngoại”*** *có xu hướng tăng dần ở phần lớn người dân Việt Nam, đặc biệt là giới trẻ. Để hạn chế và giảm thiểu tối đa việc đó, chúng ta cần:**+ Trau dồi, học tập, giao lưu với các nước tiên tiến…**+ Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về nhận thức theo lời kêu gọi “người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”.**+ Khắc phục, cải thiện một số vấn đề mang tính lối mòn, cổ hủ để thay đổi cả về diện mạo lẫn chất lượng.**+ ...* | 1,0 |
| **II/ Viết** |  | **4,0** |
|  | *1. Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm:* Mở bài, thân bài, kết bài. | 0,25 |
| *2. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Cảm nghĩ về ***một người hay một sự việc đã để lại ấn tượng sâu sắc trong em.*** | 0,25 |
| *3. Triển khai vấn đề:*HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần lựa chọn chi tiết, thông tin chọn lọc, tin cậy về sự việc. Đồng thời, vận dụng tốt kĩ năng biểu cảm có kết hợp yếu tố tự sự và miêu tả trong bài viết.  |  |
| **\* Gợi ý:**- Giới thiệu về ***một người hay một sự việc đã để lại ấn tượng sâu sắc trong em.***- Nêu lí do yêu thích con người/ sự việc.- Biểu lộ cảm xúc, suy nghĩ cụ thể một cách sâu sắc về đối tượng: + Con người: đặc điểm hình dáng, tính cách, hoạt động, sở thích, kỉ niệm gắn với người đó.+ Sự việc: theo trình tự diễn tiến.- Khẳng định lại tình cảm yêu quý của em với đối tượng.- Ý nghĩa, lời hứa, hành động của bản thân. | 2,5 |
| *4. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
| *5. Sáng* tạo: Có những suy nghĩ, cảm nhận mới mẻ, sáng tạo. | 0,5 |

**\* Lưu ý:**

* *Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.*
* *Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*
* *Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*
* *Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.*

* **Nhận xét:**
* Đề ổn, phù hợp.
* Phần đọc hiểu:

+ Các mức độ đánh giá tương đối phù hợp. Tuy nhiên, câu hỏi về Tv còn ít (1 câu).

+ Đáp án chính xác, cụ thể, dễ hiểu.

* Phần viết:
* +Đề chung chung dễ khiến hs học tủ, học mẫu

+Đáp án còn khá sơ sài, chung chung.

**Kết luận: Dùng được**